

SÀI GÒN 50 NĂM TRƯỚC**Một nghề đã chết**Hồi-ký BÌNH-NGUYỄN LỘC

Thuở ấy, người mình (khắp nước) có bao nhiêu tiền, chôn hết bấy nhiêu, cất trong tủ gỗ, sợ ăn cướp.

Chôn tiền bằng kim-khí thì còn, nhưng chôn tiền giấy, sau lấy lên tiền mục hết, ngồi đó mà khóc.

Người Pháp họ thấy cái việc chôn tiền của ta, rất có hại cho nền kinh-tế, bởi đó là đồng tiền chết không sanh lợi, không lưu-thông, trong nước có 10 đồng hóa ra không có đồng nào, chớ không phải có 10 đồng hóa ra 10 ngàn, nhưng nếu tiền chuyển tay, họ không đồng-ý, nhưng không có cách nào ngăn chặn, thành-thử họ đồng-lĩa với ta, vì sự đồng-lĩa làm giảm bớt phần nào tệ-hại.

Họ nhập-cảng tủ sắt để bán ra từ chợ đến quê. Ở Sài Gòn, hiệu buôn lớn nào cũng có bán tủ sắt mà quan-trọng hơn nữa là có vài hiệu buôn chỉ bán độc một món tủ sắt mà thôi.

Thế mới biết tủ sắt bán chạy tới mức nào, vì sắm tủ sắt tức là tiếp-tục thói chôn tiền, không chôn dưới đất mà chôn trong sắt vậy.

Đó là chuyện 50 năm trước.

Nhưng ngành buôn tủ sắt sa-sút đi, vì ăn cướp khám-phá ra rằng đóng tủ sắt, coi thì dày, nhưng thật ra trong đó là cát, đập bể lớp sắt mỏng ở dưới hết, cát tràn ra rồi đập bể thêm lớp sắt mỏng làm nền tủ, là ... ăn tiền.

Các ông nhà giàu ở thôn-quê mất của kêu trời, các hiệu bán tủ sắt ở Sài Gòn cũng kêu trời vì ế khách. Tuy-nhiên nghề buôn tủ sắt cũng chẳng chết ngay, nó vất-vưởng, hấp-hối cho đến 1945 mới tắt thở, vì nạn cháy nhà ở thôn-quê, chưa từng xảy ra từ cổ chí kim, không bị ăn cướp mà bị bà hỏa thì tiền cũng mất.

Các ông nhà giàu ấy chạy hết ra các thành-phố và bắt đầu biết mở chương-mục ở các ngân-hàng. Bấy giờ thì tủ sắt hóa ra đồ cổ rồi, mãi cho đến ngày nay.

Đó là một món đồ hấp-hối đến 30 năm, từ 1915 cho đến 1945, nhưng một món khác chỉ hấp-hối có vài hôm là ngũm cù-đeo tại Sài Gòn.

Đó là một món đồ quan-trọng vào bực nhứt trong đời sống của con người: Tiền.

Tây đến chinh-phục ta, bày tiền Tây nhưng còn nhìn nhận một thứ tiền ta là đồng *Điếu*, đồng này giá-trị giá 1 phần trăm của đồng xu, tức là 1 phần năm trăm 1/500 của một đồng bạc.

Cách đây 50 năm, tại Sài Gòn, một đồng *điếu* mua được một gói muối cỡ 1 đ bạc ngày nay, tức giá sanh-hoạt đã lên 500 lần nhiều hơn trong vòng 50 năm.

Cái đồng tiền của dân Annam ấy, nhà nước Đại-Pháp Lang-Sa nhìn nhận, và nó cứ lưu-hành mãi thì một hôm, tại Sài Gòn, không còn nhớ là cách đây mấy mươi năm, một nhóm người bỗng-dưng không nhìn nhận và nhà nước Đại-Pháp Lang-Sa nhiều súng ống là thế, cũng đến phải xếp giáp qui-hàng thì đủ biết nhóm người ấy mạnh-thế đến bực nào: đó là người Khách-trú.

Đó là một cuộc leo thang của giá sanh-hoạt đầu tiên tại xứ Nam-Kỳ đang yên-ổn với bao nhiêu cái cũ ngàn đời. Các chú không bán hàng 1 đồng điếu nữa, mà bán một đồng xu, tức là cho leo thang 5 nấc rồi vậy.

Dĩ-nhiên là con buôn nho-nhỏ của ta cũng a-dua theo vì họ có lợi mà bắt tay với người Trung-Hoa. Một tô nước chè Huế. Giá một đồng điếu, thì bấy giờ không phải là lên ngay 1 xu đâu mà bắt ta mua kèm thêm 1 miếng trà, một điếu thuốc Gò-Vấp, ba thứ 1 xu.

Kể ra thì uống cả một tô chè nóng rồi ăn trà, hút thuốc mà tốn có 1 xu thì quá rẻ ... đối với ngày nay, chớ thuở ấy nó làm cho anh-hùng phải méo mặt.

Đồng điếu, đầu hôm sớm mai, phải hui nhị-tỳ Quảng-Đông. Ở các tỉnh, đồng tiền ấy còn được tiếp-tục nhìn nhận thêm, 5 bảy năm nữa rồi cũng phải chết luôn.

Hôm qua, tôi vào nhà bưu-điện trung-ương mua thử một con tem gởi thơ bằng đồng năm hào mà chánh-phủ tuyên-bố còn giá-trị.

Nhà bưu-điện, ít lắm là phòng bán tem, từ-chối loại tiền ấy. Nhưng tôi chỉ đùa chơi thôi, thử xem các công-sở có tuân-lệnh của chánh-phủ hay không, chớ đồng năm hào đã hui nhị-tỳ từ năm 1961 rồi còn gì, mặc dầu nhà nước có tuyên-bố rằng nó còn giá-trị lưu-hành.

Bọn con buôn mạnh-mẽ thật chớ không phải chơi, chính họ làm quyền trong nền kinh-tế ... tự-do. Nhưng kinh-tế chỉ-huy với 3 nhơn-viên kiểm-soát, cho Đô-thành Sài Gòn Chợ Lớn thì thà là cho tự-do hơn.